

**BÁO CÁO
THƯỜNG
NIÊN**

2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT
VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**

Khu Phương Lai, xã Lâm Thao,
tỉnh Phú Thọ



TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT,
CUNG ỨNG PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT HÀNG
ĐẦU TẠI VIỆT NAM; SẢN PHẨM PHỤC VỤ
TRONG NƯỚC VÀ XUẤT KHẨU; GÓP PHẦN
TÍCH CỰC VÀO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP VÀ KINH TẾ ĐẤT
NƯỚC

**CHIẾN LƯỢC PHÁT
TRIỂN**

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÙNG CỘNG ĐỒNG
XÃ HỘI VÀ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

QĐ	:	Quyết định
UBND	:	Ủy ban nhân dân
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban Kiểm soát
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
TTK	:	Tổ Thư ký
LAFCHEMCO/LAS	:	Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
LN	:	Lợi nhuận
CBNV	:	Cán bộ nhân viên

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**
- Tên tiếng Anh: Lam Thao Fertilizers and Chemicals joint stock Company
- Tên viết tắt: LAFCHEMCO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108471 do Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 29/12/2009, thay đổi lần thứ 10 ngày 09/10/2025.
- Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh: 1.128.564.000.000 đồng (*bằng chữ: Một nghìn một trăm hai mươi tám tỷ, năm trăm sáu mươi tư triệu đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 1.128.564.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Phương Lai, xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
- Đại diện pháp luật **Ông Phạm Thanh Tùng** - Tổng Giám đốc Công ty:
- Điện thoại: 0210.3825139
- Fax: 0210.3825126
- Website: <https://supelamthao.vn/>
- Mã cổ phiếu: LAS
- Sàn giao dịch: HNX

- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, tiền thân là nhà máy Supe Phốt phát Lâm Thao, được hình thành và đi vào sản xuất ngày 24/6/1962. Đến ngày 01/01/2010 Công ty chính thức chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần, trong đó vốn Nhà nước chiếm 69,82%.

Ngày 01 tháng 3 năm 2012, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Năm 2016, để tạo đà phát triển ổn định bền vững và tăng sức cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ sản phẩm trong hiện tại và các năm tiếp theo, Công ty quyết

định đầu tư xây dựng thêm 01 dây chuyền sản xuất NPK hàm lượng cao (NPK số 4), với công suất thiết kế 150.000 tấn/năm, tổng mức đầu tư dự án hơn 258 tỷ đồng, tổng thời gian thực hiện dự án là 465 ngày. Đây là dự án có quy mô, vốn đầu tư lớn, có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng sản phẩm phân bón có hàm lượng dinh dưỡng cao của bà con nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Năm 2025, nhằm đa dạng hoá sản phẩm phân bón làm tăng tính ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty, đáp ứng đủ nhu cầu phân bón K₂SO₄ (SOP) đang có nhu cầu trong nước và xuất khẩu một phần làm tăng khả năng phát triển ngành phân bón, Công ty đã khởi công xây dựng dây chuyền sản xuất phân bón K₂SO₄ (SOP) công suất 20.000 tấn/năm, dự kiến quý II/2026 sẽ đi vào sản xuất ổn định.

Liên tục trong vòng 05 năm từ năm 2021÷2025, Công ty đưa ra thị trường các sản phẩm phân bón mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bà con nông dân, phù hợp với xu hướng phát triển nền nông nghiệp xanh, sạch và bền vững. Năm 2021 bộ sản phẩm NPK-S hàm lượng cao; năm 2022 nhóm Supe Lân vi sinh; năm 2023 NPK-S vi sinh và Hữu cơ khoáng vi sinh; năm 2024 phân bón chuyên dùng cho cây cà phê, lâm nghiệp và nông nghiệp đô thị; năm 2025 dòng sản phẩm sử dụng 100% Kali Sulphate và Supe lân trung tính.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Sản xuất và kinh doanh các loại phân bón và hóa chất.
- Thiết kế xây dựng các công trình; thiết kế, chế tạo, lắp đặt các thiết bị, dây chuyền sản xuất hóa chất.
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
- Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật cho phép.

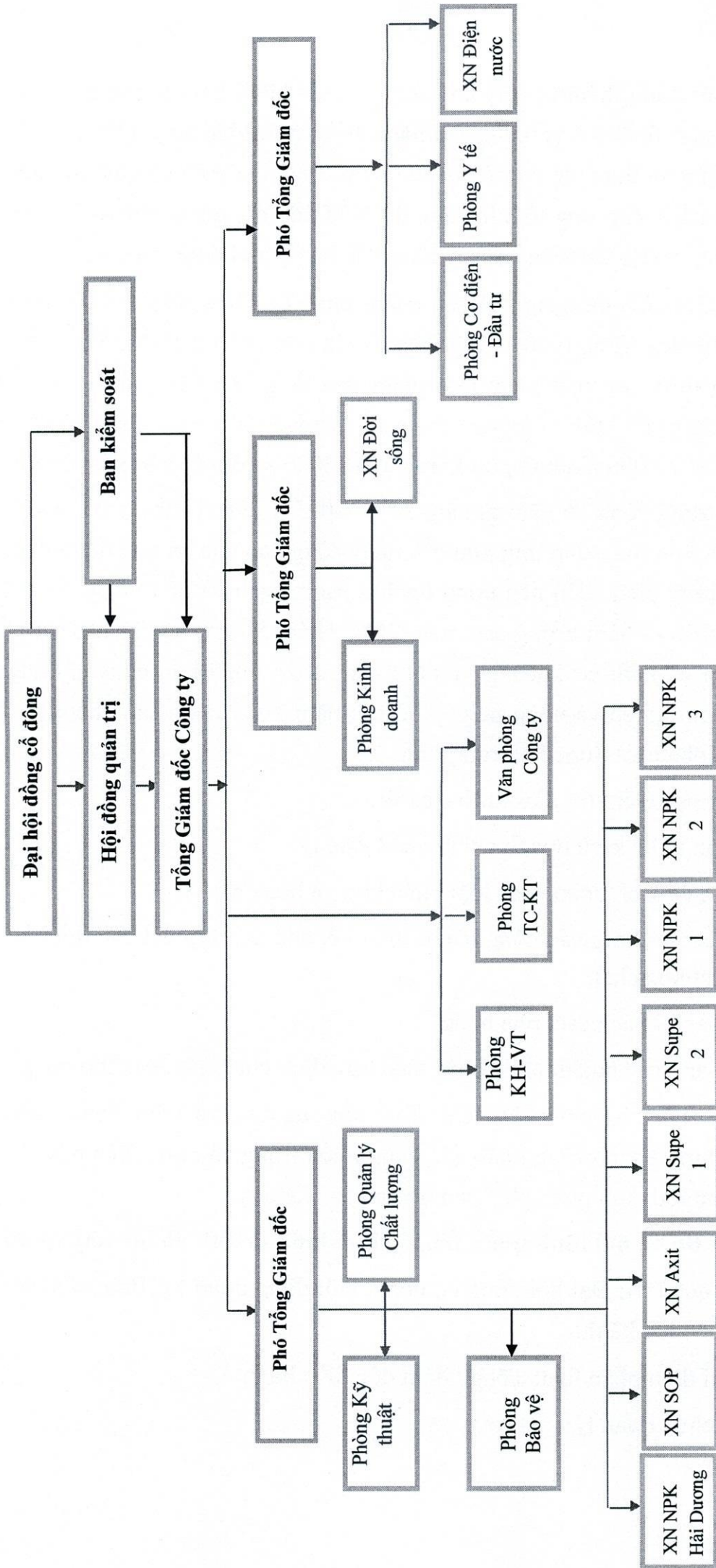
2.2. Địa bàn kinh doanh: Địa chỉ: Khu Phương Lai, xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Địa bàn kinh doanh rộng khắp các vùng miền trong cả nước, hầu hết các tỉnh đều có đại lý kinh doanh phân phối sản phẩm của Công ty.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành.

Người đại diện pháp luật: Tổng Giám đốc điều hành.

Sơ đồ tổ chức quản lý:



- Các Công ty con: Không có.

- Các Công ty liên kết:

(1) Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao

Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh (CNĐKKD) số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/7/2006 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Hiện đang hoạt động theo CNĐKKD số 2600358111 thay đổi lần thứ 5 ngày 06/09/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;

Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;

Địa chỉ: xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì;

Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng.

Số cổ phần: 435.000 Cổ phần.

(2) Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao

Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/08/2007 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Hiện hoạt động theo Giấy CNĐKKD số 2600398844 thay đổi lần 4 ngày 03/6/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp;

Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;

Địa chỉ: xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí;

Vốn góp của LAFCHEMCO: 2.494.000.000 đồng;

Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

4. Định hướng phát triển

****/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:***

- Giữ vững và phát triển các sản phẩm truyền thống, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại phát triển sản phẩm mới phù hợp với xu thế mới, phục vụ nông nghiệp, công nghiệp; tiếp tục mở rộng, đầu tư và phát triển các ngành nghề sản xuất kinh doanh khác mà Công ty đang có lợi thế.

- Công ty không ngừng đầu tư về mọi mặt để tăng sức cạnh tranh trong sản xuất kinh doanh, tạo đà và thế cho sự phát triển ổn định lâu dài và vững chắc, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

****/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:***

Là nhà sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất lớn tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

- Đa dạng đủ bộ sản phẩm (vô cơ, hữu cơ khoáng, hữu cơ, phân bón có chứa vi sinh vật...) phù hợp nhu cầu thị trường...

- Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến, an toàn sức khỏe và thân thiện môi trường. Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thương hiệu Công ty.

- Tổ chức triển khai công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm: mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phân bón NPK hàm lượng dinh dưỡng cao, phân Hữu cơ khoáng, phân bón chứa vi sinh vật... ở các khu vực miền Trung, Tây Nguyên, miền Nam, từng bước triển khai xúc tiến xuất khẩu trực tiếp phân bón.

- Tiếp tục duy trì và phát triển nghiên cứu xây dựng mô hình mới và phù hợp với hoạt động công ty và xã hội phát triển.

****/ Các mục tiêu phát triển bền vững:***

- Là doanh nghiệp văn hóa và có trách nhiệm xã hội cao.

- Cải thiện môi trường làm việc và môi trường sống tại Công ty và trên các địa bàn xung quanh Công ty.

- Công ty đầu tư nâng cấp và cải tạo các khu thể thao, vui chơi giải trí, có trách nhiệm với đời sống cộng đồng tại địa phương.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro về kinh tế

Năm 2025, kinh tế Việt Nam đối mặt rủi ro từ suy giảm nhu cầu toàn cầu, biến động thương mại và dòng vốn FDI. Áp lực nợ doanh nghiệp, thị trường tài chính và tác động của biến đổi khí hậu tiếp tục là yếu tố bất ổn. Môi trường kinh doanh nhìn chung ổn định nhưng còn phụ thuộc lớn vào xuất khẩu.

Bên cạnh đó, chi phí sản xuất đầu vào vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Ban Lãnh đạo Công ty luôn theo dõi và bám sát tình hình biến động của nền kinh tế, từ đó điều chỉnh phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế rủi ro cho Công ty, đồng thời xây dựng kế hoạch mở rộng phát triển khi có điều kiện thuận lợi.

5.2. Rủi ro lạm phát

Theo báo cáo của Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tính chung cả năm 2025, CPI tăng 3,31%, lạm phát cơ bản tăng 3,21% so với năm trước. Đây là kết quả tích cực trong bối cảnh tăng trưởng GDP cao, phản ánh sự điều hành linh hoạt chính sách tiền tệ và giá cả, dù đối mặt với áp lực từ giá năng lượng và dịch vụ.

Tuy nhiên, rủi ro lạm phát vẫn hiện hữu do tăng trưởng tín dụng và đầu tư công mở rộng, có thể làm cầu nội địa tăng nhanh. Ngoài ra, giá bất động sản và tài sản tài chính tăng có thể làm gia tăng lạm phát kỳ vọng. Nhìn chung, lạm phát được kiểm soát nhưng phụ thuộc lớn vào điều hành chính sách tiền tệ và biến động kinh tế toàn cầu.

Theo đó trong năm 2025, Công ty luôn theo dõi tình hình lạm phát trong và ngoài nước để xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp, kiểm soát các chi phí đầu vào hiệu quả nhằm đảm bảo đạt được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, mang lại lợi ích tối đa cho Công ty

5.3. Rủi ro đặc thù ngành nghề

Ngành phân bón thuộc đầu vào của chuỗi giá trị trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, tình trạng cạnh tranh cao và ảnh hưởng mạnh của các yếu tố như:

Thứ nhất, trong bối cảnh tình hình chính trị trên thế giới biến động làm cho giá và nguồn cung nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường; tình trạng thiếu quặng apatit, khan hiếm nguyên liệu đầu vào làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn.

Thứ hai, người dân có xu hướng chuyển đổi sử dụng phân bón theo hướng cân đối và hiệu quả, tăng cường sản xuất, sử dụng phân bón hữu cơ, thay thế phân bón vô cơ bằng phân bón hữu cơ theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện sản xuất trồng trọt của địa phương...các yếu tố trên đã làm sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty bị ảnh hưởng.

Thứ ba, giá cả các mặt hàng nông sản cũng ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ phân bón của người nông dân. Trong đó, yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đó là khí hậu và mùa vụ. Nếu như thời tiết mưa nhiều hoặc hạn hán sẽ gây ảnh hưởng đến việc sinh trưởng của các loại cây trồng qua việc không hấp thụ được lượng phân bón. Để cải thiện điều này, người dân phải tiếp cận, lựa chọn và sử dụng những giống cây trồng tốt cùng với các loại phân bón tốt (đầu vào) và đầu ra là các sản phẩm nông nghiệp đầy phải có thương hiệu, chất lượng cao trên thị trường.

Diện tích đất canh tác bị thu hẹp do quá trình đô thị hóa, phát triển du lịch, giao thông, dân số tăng nhanh, sạt lở đất do biến đổi khí hậu... Bên cạnh đó, một nguyên nhân nữa rất quan trọng, đó là việc phát triển ở các khu công nghiệp, khu du lịch chiếm diện tích lớn tại các khu đất nông nghiệp... dẫn đến tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất... đã tác động không nhỏ đến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty.

5.4. Rủi ro cạnh tranh từ thị trường

Sự cạnh tranh ngày càng dữ dội của thị trường phân bón do nguồn cung phân bón lớn hơn nhu cầu thị trường; diện tích đất canh tác nông nghiệp bị thu hẹp; ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; diễn biến thị trường nông sản không thuận lợi, giá phân bón ở mức cao trong khi giá bán các loại nông, lâm sản sau thu hoạch thấp, không đủ bù đắp chi phí đầu tư nên người nông dân hạn chế đầu tư phân bón. Tình trạng phân bón giả, phân bón nhái, phân bón kém chất lượng trên thị trường cũng làm ảnh hưởng đến thương hiệu và sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty trên thị trường.

5.5. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v... có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Tình hình chung

Năm 2025, Công ty thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, luôn đảm bảo cân đối giữa sản xuất, tiêu thụ và tồn kho sản phẩm ở mức hợp lý.

Quặng apatit trong những năm gần đây thiếu về số lượng, suy giảm về chất lượng nên Công ty phải mua thêm nguyên liệu bổ sung vào sản xuất, đồng thời áp dụng một số giải pháp công nghệ mới, giúp đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm.

Thời tiết cực đoan nắng nóng gay gắt; đặc biệt ảnh hưởng của các cơn bão số 9, số 10, số 11 trên diện rộng ở khắp các tỉnh Bắc Bộ, Trung Bộ những vùng thị trường tiêu thụ sản phẩm trọng điểm của Công ty, người dân không canh tác cây vụ đông hoặc nếu có chỉ một phần rất nhỏ khiến cho việc tiêu thụ sản phẩm phân

bón của Công ty gặp rất nhiều khó khăn.

Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, hợp lý hóa các khâu trong sản xuất kinh doanh giúp Công ty đã thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

b. Một số chỉ tiêu chính sản xuất kinh doanh năm 2025

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu chính	Thực hiện 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2025 so với KH	TH 2025 so với 2024
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	3.380	3.801	3.925	103,3	116,1
2	Doanh thu bán hàng và CCDV	3.600	3.545	3.891	109,8	108,1
3	Doanh thu thuần	3.466	3.400	3.744	110,1	108,0
4	Lợi nhuận trước thuế	216,2	205	207,5	101,2	96,0

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng Giám đốc	20%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 20%
2	Ông Trần Đại Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	10,00014%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 10%
3	Ông Nguyễn Quốc An	Phó Tổng Giám đốc	0,00128%	
4	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Tổng Giám đốc	0%	Bổ nhiệm từ ngày 28/11/2025
5	Ông Lê Hồng Thắng	Kế toán trưởng	0,00463%	

*/ Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:

- Họ và tên** : **PHẠM THANH TÙNG**
- **Số CCCD** : 001073023372. Ngày cấp: 18/05/2023.
Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- **Giới tính** : Nam
- **Ngày tháng năm sinh** : 31 tháng 8 năm 1973
- **Quốc tịch** : Việt Nam
- **Dân tộc** : Kinh
- **Địa chỉ thường trú** : Số 6, Vân Hồ 2, P.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- **Địa chỉ hiện tại** : Số 6, Vân Hồ 2, P.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- **Trình độ văn hóa** : 12/12
- **Trình độ chuyên môn** : Kỹ sư Kinh tế Hóa chất, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- **Quá trình công tác** :

<i>Từ 12/1996 đến 04/2003</i>	<i>Chuyên viên: Phó phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty Phát triển Phụ gia và Sản phẩm dầu mỏ.</i>
<i>Từ 05/2003 đến 5/2006</i>	<i>Chuyên viên Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam).</i>
<i>Từ 06/2006 đến 10/2014</i>	<i>Phó Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.</i>
<i>Từ 11/2014 đến 3/2015</i>	<i>Phó Trưởng Ban, Phụ trách Ban Kế hoạch kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.</i>
<i>Từ 4/2015 đến 8/2017</i>	<i>Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn; Bí thư Chi bộ Kế hoạch kinh doanh - Hợp tác Phát triển, Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.</i>
<i>Từ 9/2017 đến 8/2019</i>	<i>Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn; Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.</i>
<i>Từ 9/2019 đến 5/2020</i>	<i>Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn; Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Bổ nhiệm lại).</i>
<i>Từ 6/2020 đến 7/2020</i>	<i>Thành viên HĐQT kiêm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao.</i>

Từ 07/2020 đến 11/2024	Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao
Từ 12/2024 đến 01/2026	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao.
Từ 01/2024 đến nay	Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao.
	Người đại diện phần vốn Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Từ 4/2012 đến 4/2015	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Ác quy Tia sáng Hải Phòng.
Từ 4/2013 đến 4/2015	Thành viên HĐQT Công ty CP Phân bón Hóa chất Cần Thơ.
Từ 4/2013 đến 4/2016	Thành viên HĐQT Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam.
Từ 12/2013 đến 4/2016	Thành viên HĐQT Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam.
Từ 6/2016 đến 7/2018	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bột giặt Net.
Từ 7/2017 đến 5/2020	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Pin Ác quy Miền Nam
Từ 5/2019 đến 6/2020	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phân lân Ninh Bình.

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 0 cổ phần
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 22.571.280 cổ phần
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty

- Họ và tên** : **TRẦN ĐẠI NGHĨA**
- **Số CCCD** : 002078000354. Ngày cấp 29/03/2021.
Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- **Giới tính** : Nam
- **Ngày tháng năm sinh** : 15 tháng 05 năm 1978
- **Quốc tịch** : Việt Nam
- **Dân tộc** : Kinh
- **Địa chỉ thường trú** : Số nhà 25, đường Nguyễn Quang Thành, Khu Lâm Thao, X. Lâm Thao, T. Phú Thọ
- **Địa chỉ hiện tại** : Số nhà 25, đường Nguyễn Quang Thành, Khu Lâm Thao, X. Lâm Thao, T. Phú Thọ
- **Trình độ văn hóa** : 12/12
- **Trình độ chuyên môn** : Thạc sỹ công nghệ hóa học.
- **Quá trình công tác** :

<i>Từ 16/07/2001 đến 17/09/2001</i>	<i>Kỹ sư thử việc - Xí nghiệp Supe số 2 - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 17/09/2001 đến 16/04/2002</i>	<i>Kỹ sư tập sự - Xí nghiệp Supe số 2 - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 16/04/2002 đến 17/09/2002</i>	<i>Kỹ sư chính thức- Cán bộ kỹ thuật -Phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/10/2008 đến 12/01/2012</i>	<i>Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty; Phó Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe PP và Hóa chất Lâm Thao;</i>
<i>Từ 12/01/2012 đến 05/12/2013</i>	<i>Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty; Phó Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;</i>
<i>Từ 05/12/2013 đến 09/2017</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 09/2017 đến 28/07/2020</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và môi trường- Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 28/07/2020 đến 01/04/2022</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, UV BCH Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Bí thư Chi bộ Phòng KT-AT&MT; Trưởng Phòng Kỹ thuật -An toàn và</i>

	<i>môi trường- Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/04/2022 đến 11/04/2023</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Trưởng Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 12/04/2023 đến 02/11/2023</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Trưởng Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 03/11/2023 đến 01/01/2024</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng bộ Khối Kỹ thuật, Phó Bí thư Chi bộ Phòng kỹ thuật; Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>
<i>Từ 01/01/2024 đến nay</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy Công ty, Thành viên HĐQT; Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 156 cổ phần
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 11.285.640 cổ phần
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty.
- Họ và tên** : **NGUYỄN QUỐC AN**
- Số CCCD : 001076017329, Ngày cấp 07/01/2022.
Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 31 tháng 5 năm 1976

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản lý kinh tế
- Quá trình công tác :

<i>Từ 08/1999 đến 02/2001</i>	<i>Chuyên viên phòng Tổ chức - Hành chính Công ty</i>
<i>Từ 03/2001 đến 05/2007</i>	<i>Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty</i>
<i>Từ 06/2007 đến 07/2009</i>	<i>Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Chủ tịch Công đoàn Khối Đảng - Đoàn thể</i>
<i>Từ 08/2009 đến 01/2010</i>	<i>Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Chủ tịch Công đoàn Khối Đảng - Đoàn thể</i>
<i>Từ 02/2010 đến 03/2010</i>	<i>Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Thư ký Công ty Chủ tịch Công đoàn Khối Đảng - Đoàn thể</i>
<i>Từ 04/2010 đến 09/2020</i>	<i>Phó Chánh Văn phòng Công ty Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty</i>
<i>Từ 10/2020 đến 11/2021</i>	<i>Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Công ty; Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty</i>
<i>Từ 12/2021 đến 04/2022</i>	<i>Chánh Văn phòng Công ty Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty</i>
<i>Từ 05/2022 đến nay 07/2024</i>	<i>Bí thư chi bộ Văn phòng Chánh Văn phòng Công ty Thư ký Công ty, Tổ trưởng Tổ Thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty</i>
<i>Từ 01/08/2024 đến 31/8/2024</i>	<i>Bí thư chi bộ, Chánh Văn phòng Công ty</i>
<i>Từ 01/9/2024 đến 12/2024</i>	<i>Phó Tổng Giám đốc, Bí thư chi bộ Văn phòng Công ty</i>
<i>Từ 01/2025 đến nay</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Công ty</i>

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 1.445 cổ phần
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : Không
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty.
- Họ và tên** : **NGUYỄN ĐỨC MẠNH**
- Số CMND : 001073042982. Ngày cấp: 09/05/2021. Nơi cấp:
Cục CS QLHC về TTXH
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 06 tháng 12 năm 1973
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Khu Lâm Thao, Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Khu Lâm Thao, Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác :

<i>Từ 11/1995 đến 12/2002</i>	<i>Chuyên viên phòng Lao động - Tiền lương, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 01/2003 đến 03/2008</i>	<i>Phó trưởng phòng Lao động - Tiền lương, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 04/2008 đến 12/2009</i>	<i>Phó trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 01/2010 đến 08/2020</i>	<i>Phó trưởng phòng Tổ chức- Lao động, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 09/2020 đến 5/2021</i>	<i>Phó ban tổ chức Đảng ủy, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Tổ chức - Lao động, Công ty</i>

	<i>CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 6/2021 đến 2/2023</i>	<i>Phó ban tổ chức Đảng ủy, Trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 3/2023 đến 12/2023</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó ban tổ chức Đảng ủy Công ty, Trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 01/2024 đến 27/11/2025</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó ban tổ chức Đảng ủy Công ty, bí thư chi bộ phòng Tổ chức Lao động, Trưởng phòng Tổ chức - Lao động, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>Từ 28/11/2025 đến nay</i>	<i>Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Phó Tổng Giám đốc, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.</i>
<i>12/2012 ÷ 12/2017</i>	<i>UV BCH Công đoàn Công ty</i>
<i>12/2017 ÷ 02/2023</i>	<i>UV BTV Công đoàn Công ty</i>
<i>06/2022 đến nay</i>	<i>Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao</i>

- | | |
|---|------------|
| - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác | Không |
| - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu | 0 cổ phần. |
| - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu | 0 cổ phần |
| - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty | Không |
| - Các khoản nợ đối với Công ty | Không |
| - Lợi ích liên quan đối với Công ty | Không |

Họ và tên**LÊ HỒNG THẮNG**

- | | |
|-----------------------|--|
| - Số CMND | 025066012898. Ngày cấp: 13/8/2021. Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ |
| - Giới tính | Nam |
| - Ngày tháng năm sinh | 16 tháng 7 năm 1966 |
| - Quốc tịch | Việt Nam |

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ hiện tại : Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế.
- Quá trình công tác

Từ 1988 đến 2001	Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 2001 đến 2002	Phó phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 2002 đến 2003	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 2003 đến 2009	Kế toán trưởng Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 2009 đến 22/4/2015	Thành viên HĐQT, KTT Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao
Từ 22/4/2015 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác
- Số lượng cổ phần cá nhân : 5.220 cổ phần.
sở hữu
- Số lượng cổ phiếu đại diện : 0 cổ phần
sở hữu
- Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích Công ty
- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty
- Lợi ích liên quan đối với : Không
Công ty

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Nhân sự Ban Điều hành của Công ty trong năm 2025 có những thay đổi cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đức Mạnh - Trưởng phòng Tổ chức lao động Công ty được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Cơ cấu lao động của Công ty (tính đến ngày 31/12/2025)

Nội dung	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
Tổng số	1.684	100%
1. Phân theo đối tượng phục vụ sản xuất		
- Cán bộ quản lý	137	8,13%
- Nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ (gián tiếp)	130	7,7 %
- Nhân viên phục vụ	237	14,0 %
- Công nhân trực tiếp sản xuất	1.180	70,17%
2. Phân theo giới tính		
- Nam	1.205	71,56 %
- Nữ	479	28,44 %

Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

**/ Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực*

- Trong tiến trình phát triển và hội nhập, Công ty luôn xác định nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi, giữ vai trò quyết định đối với năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh và sự phát triển bền vững. Vì vậy, chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên mà còn là một trụ cột chiến lược trong tổng thể định hướng phát triển dài hạn của Công ty.

- Chính sách đào tạo được xây dựng trên cơ sở bám sát chiến lược sản xuất kinh doanh từng giai đoạn, bảo đảm tính đồng bộ giữa quy hoạch nhân sự, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và mở rộng thị trường. Công tác đào tạo không dừng lại ở việc bổ sung kiến thức mà hướng đến xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên: Đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu; Vững vàng về chuyên môn, tay nghề; Chủ động thích ứng với thay đổi công nghệ, thiết bị; Có tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao.

- Công ty kiên định xây dựng môi trường làm việc theo phương châm: “Công bằng - Minh bạch - Gắn kết - Hiệu quả”, trong đó người lao động được tạo điều kiện phát triển cả về chuyên môn, kỹ năng và giá trị cá nhân.

- Chính sách nhân sự luôn bảo đảm sự hài hòa giữa quyền lợi và trách nhiệm; giữa ghi nhận đóng góp và yêu cầu cống hiến. Các cơ chế khen thưởng, tôn vinh được thực hiện kịp thời, minh bạch, tạo động lực tích cực, khuyến khích người lao động không ngừng phấn đấu, nâng cao năng suất và chất lượng công việc. Công ty chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuẩn mực, đề cao tinh thần cầu thị, hợp tác, trung thực và tận tâm vì mục tiêu chung.

- Trong bối cảnh cạnh tranh nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng gay gắt, Công ty tiếp tục hoàn thiện chính sách thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài theo hướng linh hoạt, phù hợp với đặc thù ngành hóa chất – phân bón bảo đảm người có năng lực, trình độ, tay nghề cao được bố trí đúng vị trí, phát huy tối đa sở trường, đồng thời có cơ hội thăng tiến công bằng.

- Ngoài ra, Công ty đặc biệt quan tâm phát hiện và bồi dưỡng nguồn cán bộ kế cận, xây dựng đội ngũ quản lý trung và cao cấp có tầm nhìn chiến lược, đủ năng lực lãnh đạo trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập sâu rộng.

- Trước yêu cầu đổi mới công nghệ, tự động hóa và chuyển đổi số trong sản xuất - quản trị, Công ty chủ động cập nhật kiến thức, kỹ năng mới cho người lao động, đặc biệt là: Ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm quản trị; Kỹ năng phân tích dữ liệu, báo cáo số; Phương pháp làm việc hiện đại, tinh gọn; Tư duy cải tiến liên tục và quản trị rủi ro.

- Công ty tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Quy trình đào tạo theo hướng bài bản, khoa học và có khả năng đo lường hiệu quả như: Xác định nhu cầu đào tạo dựa trên vị trí việc làm và đánh giá năng lực thực tế; Lựa chọn hình thức đào tạo phù hợp (nội bộ, liên kết, trực tuyến, thực hành tại hiện trường); Tổ chức kiểm tra, đánh giá trước và sau đào tạo; Theo dõi, giám sát việc ứng dụng kiến thức vào công việc; Có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ và ràng buộc trách nhiệm nhằm tránh lãng phí nguồn lực đào tạo. Mục tiêu xuyên suốt là bảo đảm mỗi chương trình đào tạo đều tạo ra giá trị gia tăng cụ thể, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và hiệu quả quản trị.

****/ Chính sách về đời sống, việc làm và phúc lợi***

- Việc làm và công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động tại Công ty không ngừng được nâng lên, lãnh đạo Công ty đã tạo mọi điều kiện và bố trí cho người lao động có đủ công ăn việc làm và có thu nhập cao; đồng thời còn được tham gia đầy đủ các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ, rèn luyện sức khỏe toàn diện...

- Công ty đầu tư mua máy giặt, máy sấy quần áo bảo hộ lao động, áo điều hòa dùng trong thời tiết nắng nóng cho người lao động...

- Công ty trang bị cho CB, NLD các hiện vật vừa có giá trị và đảm bảo chất lượng như bếp từ đôi, quạt cây, máy làm sữa hạt...

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bồi bổ sức khỏe cho CB, NLD như mua sản phẩm chức năng đông trùng hạ thảo, nước yến...cho CB, NLD. Song song với công tác chăm sóc cải thiện sức khỏe cho CB, NLD như trên, Công ty còn luôn chú trọng thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho NLD, hàng năm Công ty tổ chức liên kết với các cơ sở y tế có thẩm quyền để khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV toàn Công ty, khám chuyên sâu, tư vấn, phát hiện bệnh sớm và tổ chức điều trị cho các bệnh nhân theo đúng quy định. Mua bảo hiểm sức khỏe cho NLD đảm bảo quyền lợi, chế độ tốt nhất cho CBCNV Công ty;

- Tiếp tục tổ chức các đợt cho 918 người lao động tại các đơn vị đi thăm quan du lịch tại Hạ Long - Quảng Ninh.

- Tổ chức các giải thể thao, lớp học khiêu vũ, học Yoga, hội diễn văn nghệ quần chúng,... kỉ niệm các ngày lễ lớn trọng đại trong năm.

- Công ty tiếp tục duy trì tổ chức bữa ăn giữa ca có chất lượng cao cho NLD; thực hiện hiệu quả quy trình từ mua sắm, lựa chọn lương thực, thực phẩm đầu vào, đến quy trình bảo quản, chế biến, nấu ăn và đặc biệt đổi mới về cách thức quản lý, thái độ phục vụ, đảm bảo khoa học, chu đáo và văn minh. Từ ngày 01/01/2026, Công ty tổ chức cho người lao động ăn bữa phụ trước giờ làm việc đối với ca sáng và sau giờ làm việc đối với ca chiều, đêm; mức tiền bữa ăn phụ khoảng 22.500 đồng/xuất. Đây là sự quan tâm rất đặc biệt và mang lại quyền lợi cao hơn luật cho người lao động toàn Công ty.

- Hàng năm, tổ chức tặng quà cho các cháu là con của người lao động có thành tích cao trong học tập và thi đỗ vào các Trường Đại học góp phần động viên, khích lệ tinh thần học tập của các cháu, từ đó cán bộ, người lao động thêm tin tưởng, yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

****/ Chính sách đào tạo:***

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

a) Số giờ đào tạo trung bình năm 2025 cho người lao động toàn Công ty là:

(32.248 + 52.444) giờ : 2084 người = 40,64 giờ/người/năm.

b) Số giờ đào tạo trung bình năm 2025 theo từng đối tượng người lao động là:

- Đối với lực lượng lao động là quản lý và gián tiếp:

32.248 giờ : 461 người = 69,95 giờ/người/năm.

- Đối với lực lượng là lao động trực tiếp:

52.444 giờ : 1623 người = 32,31 giờ/người/năm

Trong năm 2025, Công ty xác định công tác đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, được ưu tiên đầu tư toàn diện cả về nguồn lực tài chính, thời gian, đội ngũ và điều kiện tổ chức thực hiện. Đây không chỉ là hoạt động thường niên mà là bước đi chiến lược nhằm chuẩn hóa đội ngũ, nâng cao năng lực quản trị, làm chủ công nghệ và bảo đảm phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới, chuyên đổi số và yêu cầu ngày càng cao về an toàn – môi trường.

Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều chương trình đào tạo, bao phủ toàn bộ các nhóm đối tượng từ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đến công nhân trực tiếp sản xuất. Năm 2025 là năm Công ty đầu tư mạnh mẽ và toàn diện cho công tác đào tạo, từ đào tạo chính trị, quản lý đến đào tạo nghề, an toàn và công nghệ môi trường. Công tác đào tạo không chỉ dừng lại ở việc tổ chức lớp học mà còn hướng tới mục tiêu dài hạn: chuẩn hóa đội ngũ, nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu rủi ro, làm chủ thiết bị – công nghệ và từng bước xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

****/ Chính sách lương thưởng, trợ cấp:***

- Công ty luôn đảm bảo và duy trì mức thu nhập ổn định, ngày càng cải thiện và nâng cao mức sống cho người lao động. Thu nhập bình quân năm 2024 đạt trên 17,25 triệu đồng/người/tháng.

- Tổ chức bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho cán bộ, NLD làm việc trong môi trường đặc biệt độc hại, độc hại theo đúng quy định của Nhà nước.

- Cấp phát, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và theo dõi, kiểm tra việc chấp hành của người lao động trong việc sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân.

- Chi quà bằng tiền và hiện vật trong các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán... Giá trị quà hiện vật chi cho người lao động vào các ngày lễ, tết quy ra tiền (Không kể chi tiền mặt) là 29,5 triệu đồng/người.

- Công ty có quỹ phúc lợi hàng năm để chi phí và phát triển các hoạt động phong trào thể thao- văn hóa - văn nghệ của công nhân viên chức lao động, đặc

biệt quan tâm đến lao động nữ góp phần nâng cao sức khỏe và tinh thần đối với người lao động, tạo không khí phấn khởi, đoàn kết thi đua lao động sáng tạo toàn Công ty.

- Duy trì và tạo mọi điều kiện có được để nâng cao các chính sách ưu đãi, bảo vệ quyền lợi tối đa cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án, đầu tư góp vốn công ty

a) Các khoản đầu tư:

Công tác ĐTXD của Công năm 2025 chủ yếu tập trung vào thi công xây dựng các dự án được chuyển tiếp từ năm 2024, trong đó có tổ chức nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng một số dự án và thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, chuyển bước đầu tư một số dự án trong kế hoạch ĐTXD năm 2025 đã được Tập đoàn phê duyệt.

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025: 126,816 tỷ đồng (đạt 91% kế hoạch năm), trong đó một số dự án trọng tâm:

- Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm; Dự án đầu tư xây dựng Khu bán hàng, giới thiệu sản phẩm; Dự án cải tạo Hồ tuần hoàn;

- Công trình đầu tư mới: Dự án cải tạo lò đốt lưu huỳnh dây chuyền Axit 1; Dự án sửa chữa trực cấp nước chữa cháy;

- Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải các dây chuyền Axit; Dự án đầu tư đổi mới công nghệ, cải tạo dây chuyền sản xuất supe lân thích ứng với nguyên liệu quặng apatit; Dự án mua sắm các thiết bị khác;...

b) Các công ty liên kết:

***/ Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao**

- Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh (CNĐKKD) số 1803000420 đăng ký lần đầu ngày 25/7/2006 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Hiện đang hoạt động theo CNĐKKD số 2600358111 thay đổi lần thứ 5 ngày 06/09/2021 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Vốn điều lệ đăng ký: 14.500.000.000 đồng;

- Địa chỉ: xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh bao bì,

- Vốn góp của LAFCHEMCO: 4.350.000.000 đồng.

- Số cổ phần: 435.000 Cổ phần

Một số chỉ tiêu tài chính Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024 (VNĐ)	Năm 2025 (VNĐ)	So sánh năm 2025 so với năm 2024 (%)
Tổng giá trị tài sản	39.438.067.890	34.056.199.141	86,4
Doanh thu thuần	67.507.632.947	60.056.741.817	89,0
Lợi nhuận trước thuế	3.442.254.064	3.001.083.138	87,2
Lợi nhuận sau thuế	2.753.803.251	2.400.866.510	87,2
Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	ủy quyền HĐQT quyết định	

***/ Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao**

- Giấy CNĐKKD số 1803000530 đăng ký lần đầu ngày 14/8/2007 do Sở KH và ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Hiện đang hoạt động theo Giấy CNĐKKD số 2600398844 thay đổi lần 4 ngày 03/6/2022 do Sở KH&ĐT tỉnh Phú Thọ cấp; Vốn điều lệ đăng ký: 12.470.000.000 đồng;

- Địa chỉ: xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

- Hoạt động kinh doanh chính: Gia công, sửa chữa cơ khí

- Vốn góp của LAFCHEMCO: 2.494.000.000 đồng;

- Số cổ phần: 361.630 Cổ phần.

Một số chỉ tiêu tài chính Công ty Cổ phần Cơ khí Supe Lâm Thao năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024 (VNĐ)	Năm 2025 (VNĐ)	So sánh năm 2025 so với năm 2024 (%)
Tổng giá trị tài sản	32.331.145.643	23.232.722.323	71,9
Doanh thu thuần	41.801.333.148	26.741.083.149	64,0
Lợi nhuận trước thuế	1.306.714.472	910.855.890	69,7
Lợi nhuận sau thuế	1.028.557.807	691.978.693	67,3
Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%	ủy quyền HĐQT quyết định	

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024 (VNĐ)	Năm 2025 (VNĐ)	So sánh năm 2025 so với năm 2024 (%)
Tổng giá trị tài sản	2.642.749.177.107	2.514.197.894.492	95,1
Doanh thu thuần	3.465.765.583.539	3.743.841.149.352	108,0

Chỉ tiêu	Năm 2024 (VNĐ)	Năm 2025 (VNĐ)	So sánh năm 2025 so với năm 2024 (%)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	219.290.289.959	196.352.079.519	89,5
Lợi nhuận khác	(3.104.435.621)	11.115.386.269	358,0
Lợi nhuận trước thuế	216.185.854.338	207.467.465.788	96,0
Lợi nhuận sau thuế	168.674.268.388	164.226.967.082	97,4
Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	Dự kiến 10%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 - 2025

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (=TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,9	2,0
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,8	0,4
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,4	0,4
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,8	0,7
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	Lần	2,4	2,1
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,3	1,5
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,8	4,4
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	11,5	11,1
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,4	6,5
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,3	5,2

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Vốn điều lệ Công ty: 1.128.564.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 112.856.400 cổ phần.
- Loại cổ phần: Tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:**Tình hình cổ đông tại thời điểm 24/6/2025**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	6,796	33,593,461	29.77
1.1	Tổ chức	16	819,727	0.73
1.2	Cá nhân	6,780	32,773,734	29.04
2	Cổ đông nước ngoài	35	79,289	0.07
2.1	Tổ chức	11	20,622	0.02
2.2	Cá nhân	24	58,667	0.05
3	Nhà nước	1	78,791,985	69.82
4	Công đoàn Công ty	1	391,665	0.35
Tổng cộng		6,833	112,856,400	100%

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 24/6/2025

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0100100061	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Hà Nội	78.791.985	69,82%
Tổng cộng:				78.791.985	69,82%

Ghi chú: ngày 24/6/2025 thời điểm chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2024.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không.

e) Các chứng khoán khác

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**6.1. Tác động lên môi trường:**

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp: **5.374,045** tấn CO₂td.
- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp: **2.6964,03** tấn CO₂td.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: sử dụng hơi nhiệt thừa để sản xuất điện; Sử dụng nhiệt sinh khối để thay thế than trong sấy sản phẩm; Tiếp tục thay thế các bóng đèn sợi đốt sang bóng đèn có ánh sáng cao và mức tiêu thụ điện thấp; Tăng cường sử dụng đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời; sử dụng các loại xe nâng chạy điện thay xe nâng chạy dầu Diezen. Trồng cải tạo và chăm sóc phát triển nhiều cây xanh tại khuôn viên khu vực sản xuất. Đồng thời, Công ty đã đồng hành cung cấp phân bón để chăm sóc cây xanh, trồng nhiều cây xanh trên các Khu di tích lịch sử Đền Hùng Phú Thọ; Khu di tích lịch sử K9 Đá Chông, Ba Vi, Hà Nội; Khu di tích lịch sử Đền Mẫu Âu Cơ - Hạ Hòa, Phú Thọ,...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm.

Công ty sử dụng các loại nguyên liệu chính như: quặng apatit, Lưu huỳnh, $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$, KCl, Urê, Lân nung chảy...; Tổng lượng nguyên nhiên liệu chính sử dụng để sản xuất 525.844 tấn, chi tiết một số nguyên liệu chính, bao bì sử dụng trong năm 2025:

TT	Loại nguyên liệu	Đơn vị	Lượng sử dụng
1	Lưu huỳnh	tấn	51.507
2	Quặng Apatít	tấn	311.708
3	$(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$	tấn	95.776
4	Urê	tấn	19.578
5	Lân nung chảy	tấn	12.686
6	KCl	tấn	34.589
7	Vỏ bao đóng gói sản phẩm	cái	19.516.405
7.1	Loại bao 50 kg	cái	3.092.547
7.2	Loại bao 25 kg	cái	16.423.858

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp:

- Dầu DO: 41.030 lít.

b) Năng lượng tiêu thụ gián tiếp:

- Điện: 38.324.980 Kwh.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty CP cấp nước Phú Thọ.

Lượng sử dụng: 301.408 m³ (nước sạch)

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Tuân hoàn 100% nước để tái sử dụng trong sản xuất, không xả thải ra môi trường.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Phát huy truyền thống đại đoàn kết, uống nước nhớ nguồn, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, Công ty chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, quỹ chất độc da cam, an sinh xã hội, quỹ khuyến học, ủng hộ thiên tai bão lũ, biên giới và biển đảo của Tổ quốc.... Năm 2025 Công ty có hỗ trợ một số công trình phúc lợi cho địa phương như:

- Hỗ trợ xây dựng công trình Trung tâm học tập cộng đồng ở UBND xã Lâm Thao (thị trấn Hùng Sơn cũ), tỉnh Phú Thọ;

- Hỗ trợ mua máy tính, máy in cho UBND xã Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

- Ủng hộ Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam Tỉnh Phú Thọ;

- Hỗ trợ Quỹ Khuyến học khuyến tài xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ...

7. Chính sách liên quan đến người lao động

7.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động bình quân năm 2025 là: **1.757** người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động:

Mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Lương bình quân của người lao động (đồng/người/tháng)	9.780.000	10.970.000	14.469.000	17.250.000	17.250.000

7.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Với những nỗ lực không ngừng trong nhiều năm qua, Công ty luôn khẳng định vị thế là doanh nghiệp luôn đặt sức khỏe và an toàn của người lao động là một trong nhóm các mục tiêu quan trọng và ưu tiên hàng đầu.

Việc chú trọng công tác đảm bảo an toàn và sức khỏe cho cán bộ, người lao động không chỉ là trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, mà còn là điều kiện tiên quyết để Công ty duy trì được hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, nâng cao năng suất và chất lượng nguồn nhân lực.

Công ty đã xây dựng và triển khai thực hiện nhiều biện pháp cụ thể để bảo vệ sức khỏe, an toàn cho cán bộ, người lao động, từ trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân, thực hiện các quy trình an toàn vệ sinh lao động, tổ chức kiểm tra y tế định kỳ, đến đào tạo nâng cao, cập nhật kiến thức, ý thức an toàn cho người lao động.

Với các chính sách về an toàn, sức khỏe và phúc lợi của Công ty đã mang lại nhiều giá trị và lợi ích thiết thực. Đội ngũ cán bộ, người lao động được làm việc trong môi trường an toàn, được hưởng các chế độ khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn lao động và các quyền lợi khác liên quan đến an toàn và sức khỏe. Điều này giúp cho cán bộ, người lao động thêm tin tưởng, yên tâm công tác, tập trung hơn vào việc nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc. Công ty chú trọng đầu tư vào an toàn và sức khỏe người lao động không chỉ là yếu tố then chốt để giữ chân nguồn nhân lực chất lượng, mà còn góp phần tạo dựng, nâng cao hơn nữa thương hiệu, uy tín của Công ty trong mắt khách hàng, đối tác và cộng đồng xã hội. Đây chính là nền tảng vững chắc để Công ty tiếp tục phát triển bền vững trong tương lai.

7.3. Công tác đào tạo người lao động:

Công tác đào tạo người lao động luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, mang tính chiến lược, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm và trung hạn trên cơ sở nhu cầu thực tế của từng vị trí việc làm; lựa chọn, cử cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, chuyên viên nghiệp vụ tham gia các lớp bồi dưỡng, khóa đào tạo chuyên đề trong và ngoài nước. Nội dung đào tạo tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD và nhằm đảm bảo các mục tiêu như: nâng cao năng lực quản

trị hiện đại, quản trị sản xuất tinh gọn, quản trị chất lượng; Cập nhật kiến thức chuyên sâu về công nghệ sản xuất phân bón, hóa chất; Bồi dưỡng kỹ năng phân tích, đánh giá, lập kế hoạch và ra quyết định và tăng cường năng lực thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Chủ động lựa chọn và xây dựng phát triển hợp tác lâu dài với các Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Trung tâm đào tạo có năng lực, uy tín trên cả nước để tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu về các lĩnh vực: Công nghệ sản xuất phân bón và hóa chất; Tự động hóa, điều khiển, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; An toàn lao động, an toàn hóa chất; Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản trị, chuyển đổi số trong quản lý doanh nghiệp.

Hình thức đào tạo đa dạng, linh hoạt (đào tạo nội bộ, đào tạo liên kết, đào tạo tại hiện trường, đào tạo trực tuyến), bảo đảm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn nâng cao chất lượng và yêu cầu thực tiễn công việc.

Năm 2025, Công ty còn tổ chức các chương trình tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nghề trong và ngoài nước nhằm cập nhật mô hình quản lý tiên tiến; học hỏi kinh nghiệm vận hành công nghệ mới và nâng cao tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần cải tiến liên tục.

Thông qua các chính sách đào tạo người lao động trên trong năm 2025 đã góp phần xây dựng đội ngũ người lao động có tư duy mở, chủ động tiếp cận tri thức mới, sẵn sàng thích ứng với mọi thay đổi của thị trường và công nghệ.

8. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, Công ty luôn tích cực tham gia công tác nhân đạo từ thiện, an sinh xã hội và hướng tới cộng đồng. Các hoạt động giàu ý nghĩa này đã trở thành điểm sáng trong truyền thống văn hóa của Công ty, thể hiện trách nhiệm của Công ty trong việc cùng phối hợp tham gia tích cực phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Năm 2025 Công ty đã ủng hộ công tác phúc lợi xã hội với số tiền là 4.820 triệu đồng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình chung

Năm 2025 thời tiết cực đoan nắng nóng gay gắt; đặc biệt ảnh hưởng của các cơn bão số 9, số 10, số 11 trên diện rộng ở khắp các tỉnh Bắc Bộ, Trung Bộ những vùng thị trường tiêu thụ sản phẩm trọng điểm của Công ty, người dân không canh tác cây vụ đông hoặc nếu có chỉ một phần rất nhỏ khiến cho việc tiêu thụ sản phẩm phân bón của Công ty trong quý III và quý IV gặp rất nhiều khó khăn.

Giá và nguồn cung nguyên liệu sử dụng cho sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường, giá nguyên liệu tăng cao (Luu huỳnh, Urê, Kali, SA...) làm cho chi phí nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển,... cho sản phẩm phân bón tăng.

Sự khan hiếm của nguyên liệu dùng cho sản xuất phân bón (tình trạng thiếu quặng apatit, hàm lượng dinh dưỡng trong quặng giảm) khiến cho Công ty phải giảm tải sản xuất dây chuyền Supe lân và Axit làm chi phí chung tăng cao, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh. Cùng với đó hàm lượng P_2O_5 trong quặng Apatit cũng giảm sút nên Công ty bắt buộc phải có điều chỉnh bổ sung trong công nghệ sản xuất Supe lân, làm tăng chi phí sản xuất;

Ngày 01 tháng 7 năm 2025 khi Luật số: 48/2024/QH15 (Luật thuế GTGT) có hiệu lực Công ty đã đồng hành, chia sẻ cùng người tiêu dùng trong giai đoạn còn nhiều biến động và cam kết giữ nguyên giá bán sản phẩm phân bón, lấy giá đang thực hiện làm giá thanh toán (đã bao gồm VAT) khiến cho doanh thu của Công ty tại thời điểm giảm 5%.

Sản phẩm của Công ty vẫn giữ vững được thương hiệu, đa dạng về chủng loại, đầu tư nghiên cứu đưa ra thị trường các sản phẩm mới, duy trì và nâng cao chất lượng, được người tiêu dùng tín nhiệm.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

- Giá trị sản xuất công nghiệp đạt: 3.925 tỷ đồng bằng 103,3% so với kế hoạch năm và bằng 116,1% so với cùng kỳ.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt: 3.891 tỷ đồng bằng 109,8% so với kế hoạch năm và bằng 108,1% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt: 207 tỷ đồng bằng 100,5% so với kế hoạch năm và bằng 95,4% so với cùng kỳ.

- Số đã nộp ngân sách nhà nước: cả năm 69 tỷ đồng tăng bằng 110% so với KH năm, giảm 20% so với cùng kỳ.

- Tổng số lao động bình quân năm là 1.757 người, thu nhập bình quân của người lao động 17,25 triệu đồng/tháng. Công ty tiếp tục bố trí sắp xếp lao động tại

các vị trí làm việc hợp lý, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực, nâng cao năng suất lao động.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Tình hình tài sản của Công ty năm 2024 – 2025

TÀI SẢN	31/12/2024 (VND)	31/12/2025 (VND)	So sánh %
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.271.310.188.354	2.092.968.472.768	92,1
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	21.620.022.703	26.076.427.320	120,6
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	815.000.000.000	235.000.000.000	28,8
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	95.247.805.687	68.048.398.558	71,4
IV. Hàng tồn kho	1.335.844.035.666	1.705.276.519.592	127,7
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.598.324.298	58.567.127.298	1627,6
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	371.438.988.753	421.229.421.724	113,4
I. Các khoản phải thu dài hạn			
II. Tài sản cố định	329.666.900.399	371.746.735.933	112,8
III. Bất động sản đầu tư			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	23.078.816.119	32.586.980.985	141,2
V. Đầu tư tài chính dài hạn	6.844.000.000	6.844.000.000	100,0
VI. Tài sản dài hạn khác	11.849.272.235	10.051.704.806	84,8
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.642.749.177.107	2.514.197.894.492	95,1

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2024-2025

C. NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2024 (VND)	31/12/2025 (VND)	So sánh %
I. Nợ ngắn hạn	1.181.252.695.309	1.041.251.952.451	88,1
1. Phải trả người bán ngắn hạn	265.261.443.415	175.225.977.365	66,1
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	11.465.311.004	14.571.948.428	127,1
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15.302.098.534	13.070.339.989	85,4
4. Phải trả người lao động	116.365.775.501	77.922.026.331	67,0
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	26.302.448.484	12.552.011.869	47,7
6. Các khoản phải trả ngắn hạn khác	20.925.234.161	18.952.253.503	90,6

7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn khác	715.769.216.303	712.680.254.070	99,6
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn			
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.861.167.907	16.277.140.896	165,1
II. Nợ dài hạn			
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn khác			
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	1.181.252.695.309	1.041.251.952.451	88,1

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện lại các Nội quy, Quy chế quản lý phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ các loại chi phí, chống lãng phí, thất thoát các nguồn lực của Công ty.

Công ty có các chính sách để thu hút tuyển dụng nguồn lao động chất lượng cao, có năng lực, trình độ chuyên môn đào tạo, giỏi tay nghề thuộc các lĩnh vực Công ty đang cần, đồng thời nghiên cứu tìm các giải pháp để đánh giá được khả năng và kết quả làm việc của từng cán bộ nhân viên; phân bổ, luân chuyển, điều động một số vị trí công việc để phù hợp với tình hình yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu để có thể thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất một số phòng ban, đơn vị có chức năng tương đồng nhằm giảm đầu mối quản lý, tinh giảm lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công việc hiện nay.

Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiều chính sách trong việc nâng cao hoạt động giám sát, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên; nâng cao tay nghề lao động,... tùy theo vị trí mà nhân viên đảm nhận.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Là một doanh nghiệp chuyên sản xuất, cung ứng phân bón và hóa chất lớn tại Việt Nam, sản phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Nghiên cứu phát triển và đa dạng hóa đủ các sản phẩm, bộ sản phẩm (vô cơ, hữu cơ khoáng, phân bón có chứa vi sinh vật...) phù hợp nhu cầu, thị hiếu của thị trường trong tương lai. Các sản phẩm hóa chất đáp ứng và phù hợp với nhu cầu cho các ngành sản xuất công nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

Củng cố và nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ số tiên tiến, hiện đại trong khu vực, tiến tới tiếp cận gần hơn với các

nước tiên tiến hiện đại ngoài khu vực.

Đầu tư đổi mới không ngừng về công nghệ kỹ thuật sản xuất, gia tăng các giá trị và thương hiệu của Công ty. Phân đầu trở thành doanh nghiệp sản xuất phân bón, hóa chất có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài với khối lượng lớn.

Cải thiện chất lượng sản phẩm đảm bảo an toàn cho sức khỏe và thân thiện với môi trường đáp ứng nền công nghiệp xanh. Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000 tấn/năm nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thương hiệu Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã, đang và tiếp tục triển khai, áp dụng nhiều giải pháp nhằm giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính, ứng phó với hiện tượng biến đổi khí hậu: Trồng nhiều cây xanh, tham gia các Hội thảo liên quan đến công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, đầu tư thi công dự án cải tạo và xây dựng hệ thống cung cấp nước sản xuất và xử lý tuần hoàn nước thải,... Công ty đã và đang triển khai các hoạt động và giải pháp xử lý đồng bộ liên quan đến môi trường một cách có hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu đánh giá tác động đến môi trường theo quy định: Nước sản xuất theo quy trình tuần hoàn; Đại tu các dây chuyền sản xuất đảm bảo đạt tiêu chuẩn khí thải theo quy định của Nhà nước. Việc tiến hành xử lý đồng bộ nước thải, khí thải trong Công ty đã được kiểm soát thành công, không có nước thải ra môi trường và hàm lượng khí thải SO₂ đã nhỏ hơn giới hạn cho phép...

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động tại Công ty được đảm bảo mức thu nhập ổn định, phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, hiện đại, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ, được hưởng một số chế độ có lợi cao hơn luật. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

Công tác đời sống xã hội, phong trào công nhân viên chức có sự tiến bộ mạnh

mẽ, vượt qua mọi khó khăn, lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, tạo môi trường làm việc thân thiện, thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động. Phát huy tinh thần sáng tạo, sáng kiến tiết kiệm, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Là nhà sản xuất kinh doanh phân bón lớn tại Việt Nam với bề dày kinh nghiệm, Công ty luôn sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng tốt, đủ về khối lượng, đúng về hàm lượng dinh dưỡng đã đăng ký và công bố trên bao bì sản phẩm. Để giúp người nông dân mua được phân bón Lâm Thao và có cách phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng, Công ty đã xây dựng hệ thống các Nhà phân phối sản phẩm khu vực trên toàn quốc. Tổ chức các buổi hội thảo hướng dẫn bà con cách thức bón phân khoa học, hiệu quả, phân biệt phân bón thật, phân bón giả, phân bón kém chất lượng.

Hưởng ứng tích cực các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ tặng quà người nghèo, ủng hộ 02 ngày lương thu nhập, hiến máu tình nguyện hàng năm, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng... Thông qua các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện đã góp phần tích cực vào chương trình xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới tại địa phương, nâng cao vai trò, vị thế của Công ty đối với nhân dân trong và ngoài tỉnh, được nhân dân địa phương đồng tình, ủng hộ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã có 08 cuộc họp trực tiếp, ngoài ra còn tổ chức xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị công ty bằng văn bản kịp thời để ban hành các Nghị quyết, quyết định.

Tất cả các nội dung thảo luận, xin ý kiến bao gồm nhiều lĩnh vực và đều thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị công ty, các thành viên Hội đồng quản trị công ty đều tích cực trao đổi, tham gia đóng góp các ý kiến, cuộc họp luôn có sự

hiện diện của Ban kiểm soát. Tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị công ty đều được ban hành các Nghị quyết đảm bảo kịp thời theo đúng quy định và mang lại hiệu quả trên mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty và thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đồng thời xem xét các ý kiến của Ban kiểm soát để tăng cường hiệu quả công tác quản trị, giúp Ban điều hành bám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội cổ đông thông qua, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và tuân thủ pháp luật.

Các lĩnh vực công tác như: Đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương... đều được chú trọng và quan tâm đúng mức đáp ứng yêu cầu công việc từng thời điểm.

Công tác cán bộ luôn được HĐQT đặc biệt quan tâm. HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển kịp thời đối với các cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý; thực hiện đúng quy trình đối với công tác cán bộ (bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc).

Trong năm 2025, Công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện điều chỉnh các chính sách, nhất là về bán hàng, nghiên cứu phát triển các sản phẩm, bộ sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu chuyển đổi từ sử dụng phân bón vô cơ sang hữu cơ và các xu hướng của nền công nghiệp xanh thân thiện với môi trường; tăng cường biện pháp quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, quản lý tốt công tác định mức sản xuất, định mức tồn kho nguyên nhiên vật liệu, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ sinh lao động.

Hội đồng Quản trị ghi nhận và biểu dương Ban điều hành Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, đưa ra những giải pháp căn cơ hơn để ổn định và đưa Công ty phát triển.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2026

3.1. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế: 4.058 tỷ đồng;
- Doanh thu bán hàng và CCDV: 4.200 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 210 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 78,556 tỷ đồng;
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 55,193 tỷ đồng.

- Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động với mức thu nhập ổn định.

3.2. Chiến lược phát triển chung

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty tiếp tục cải tiến sản phẩm, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên.

Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao, đặc biệt làm tốt công tác thị trường đối với các dòng sản phẩm mới; Tập trung đẩy mạnh bộ sản phẩm vi sinh thâm nhập vào thị trường để bà con nông dân tin dùng, cùng với các sản phẩm phân bón truyền thống của Công ty đạt hiệu quả.

Củng cố và phát triển thương hiệu Công ty thông qua các kênh, các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, tăng cường sự hỗ trợ của các nhà khoa học, các chuyên gia, thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm và có sự thích nghi với xu thế của thị trường.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách bán hàng của Công ty linh hoạt, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn về tiêu thụ sản phẩm ở từng thời điểm cho khách hàng, trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đối với cả ba bên (nhà sản xuất, nhà cung ứng và người tiêu dùng). Đồng thời, tiếp tục có những chế tài mạnh mẽ hơn đối với các vi phạm về quản lý và bảo vệ sản phẩm cũng như vi phạm về vùng tiêu thụ để khách hàng yên tâm phân phối sản phẩm của Công ty đến tay bà con nông dân.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Tăng cường công tác quản trị kinh doanh và quản lý công nợ nhằm gia tăng hiệu

quả kinh doanh.

3.3. Các giải pháp

Năm 2026, Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục chỉ đạo, phát huy những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, tồn tại để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

a) Về sản xuất kinh doanh và thị trường

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, bảo vệ con người và tài sản.

Áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở các dây chuyền sản xuất..., tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, chú trọng chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã bao bì, quản lý sửa chữa hiệu quả. Đẩy nhanh việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất để giải phóng sức lao động.

Tăng cường công tác dự báo về thị trường để có kế hoạch dự trữ hợp lý, giảm bớt tồn kho, giảm ứ đọng vốn, sản xuất đảm bảo chân hàng cho thị trường.

Đẩy mạnh các hoạt động marketing và đầu tư mở rộng thị trường để tích cực quảng bá thương hiệu nhằm đẩy mạnh nhận diện thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường.

Đẩy mạnh phát triển các mặt hàng chủ lực và có hiệu quả cao. Nắm bắt nhu cầu thị trường để có hướng phát triển sản phẩm mới. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, triển lãm, hội chợ, hội thảo, giới thiệu sản phẩm để đưa hình ảnh và thương hiệu Công ty đến người tiêu dùng và các đối tác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối thật chuyên nghiệp. Tìm đối tác nước ngoài cũng như trong nước để hợp tác sản xuất và kinh doanh các mặt hàng do Công ty sản xuất và xuất khẩu.

Định vị thương hiệu Supe Lâm Thao ở bậc cao hơn và tăng vị trí cũng như giá trị vô hình của một số sản phẩm trong so sánh giá trên thị trường.

b) Về nhân sự, đào tạo nguồn nhân lực

Hội đồng quản trị đã có kế hoạch chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, bổ

nhệm các cán bộ có năng lực phù hợp với công việc sản xuất, kinh doanh, có trình độ quản lý để hỗ trợ tốt hơn cho Tổng Giám đốc và Ban điều hành, đáp ứng được yêu cầu của phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Chú trọng, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ nhân sự chất lượng cao thuộc các ngành nghề Công ty đang cần, đang thiếu nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn và thúc đẩy sự phát triển của Công ty. Công tác nhân sự luôn là một trong những chính sách được duy trì và ưu tiên hàng đầu trong suốt cả nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị.

Cải tiến để ngày càng hoàn thiện hệ thống thang bảng lương, thưởng, áp dụng phương thức trả lương, thưởng theo cơ chế khoán để tạo chủ động cho các bộ phận và kích thích phát triển công ty.

Đảm bảo về nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo, cân đối giữa đào tạo cơ bản với đào tạo chuyên đề cụ thể, gắn đào tạo với sử dụng/ứng dụng.

c) Về đầu tư phát triển

Thực hiện triển khai tốt các chương trình đầu tư xây dựng: Chú trọng triển khai thực hiện dự án SOP; đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty; đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (an toàn vốn, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ...); thực hiện cơ giới hóa bốc xếp, vận chuyển nguyên liệu, sản phẩm giúp tiết giảm thời gian và sức lao động; triển khai xây dựng vườn thực nghiệm; xây mới trạm bán hàng...

d) Về công tác tài chính

Định kỳ phân tích giá thành, định mức tiêu hao nguyên vật liệu để quản lý chặt các khoản chi phí trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp sát thực tế. Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch.

e) Công tác quan hệ cổ đông và các phong trào thi đua trong lao động sản xuất

Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và từng bước nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu của Công ty.

Phát động và lan tỏa những thông điệp mạnh mẽ về đổi mới tới toàn diện tới toàn thể cán bộ, người lao động Công ty để nâng cao tinh thần, ý thức tập thể, đoàn kết lao động sáng tạo, đưa Công ty tiến về phía trước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cá nhân	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác	Ghi chú
1	Ông Khúc Ngọc Giảng (Bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 22/4/2025)	Chủ tịch HĐQT	0%	Thành viên HĐQT - Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam	
2	Ông Nguyễn Quốc Anh (Thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 22/4/2025- hết nhiệm kỳ)				
3	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	0%	0	
4	Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	0,00014%	0	
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	0%	Thành viên HĐQT - Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam	
6	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên HĐQT	0%	0	

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Các Quyết nghị, Quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-SPLT (*)	08/01/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: “Xây dựng Khu bán hàng và giới thiệu sản phẩm”.	100%
2	02/QĐ- SPLT (*)	10/01/2025	Nghiệm thu bàn giao dự án “Cải tạo hệ thống xử lý khí thải dây chuyền Axít số 1 – Xí nghiệp Axít”.	100%
3	03/QĐ- SPLT (*)	10/01/2025	Nghiệm thu bàn giao dự án “Đầu tư cải tạo tháp hấp thụ 1, dây chuyền Axít số 2 – Xí nghiệp Axít”.	100%
4	04/QĐ- SPLT (*)	14/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch chi phí sửa chữa tài sản cố định của Công ty năm 2025.	100%
5	05/NQ-SPLT (*)	15/01/2025	Thông qua một số nội dung tại Tờ trình số: 185/TTr-SPLT-TCLĐ ngày 13/01/2025 của Tổng giám đốc Công ty về công tác kỷ luật cán bộ; và công tác giao nhiệm vụ, điều động cán bộ	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	06/QĐ- SPLT (*)	20/01/2025	Ban hành định mức tiêu hao Nguyên-Nhiên-Vật liệu cho một số sản phẩm chính của Công ty năm 2025 và Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký ban hành định mức sản xuất NPK các loại, Hữu cơ khoáng, Supe lân vi sinh, Supe lân tecmo, Supe lân *M1, Hữu cơ khoáng vi sinh, NPK vi sinh và các sản phẩm phụ (Sunfit, Bisunfit, NaF, Na ₂ SiF ₆ , phụ gia sản xuất NPK,...)	100%
7	08/NQ-SPLT (*)	03/02/2025	Chấp thuận chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan năm 2025.	100%
8	09/QĐ- SPLT (*)	07/02/2025	Phê duyệt danh sách nhà cung ứng năm 2025.	100%
9	10/QĐ-SPLT (*)	10/02/2025	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Công ty	100%
10	11/NQ-SPLT (*)	10/02/2025	Phê duyệt Kế hoạch chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025	100%
11	14/NQ- SPLT (*)	12/02/2025	Chấp thuận phương án xử lý vật tư chậm luân chuyển.	100%
12	16/QĐ-SPLT (*)	14/02/2025	Thành lập Ban chỉ đạo công tác sắp xếp, cơ cấu tổ chức bộ máy tại Công ty và xây dựng cơ chế chính sách đối với cán bộ, người lao động dôi dư của Công ty	100%
13	17/QĐ- SPLT (*)	14/02/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn ngắn hạn của Công ty năm 2025.	100%
14	19/QĐ- SPLT	25/02/2025	Phiên họp HĐQT, nhiệm kỳ 2020-2025.	100%
15	27/BB-SPLT	17/3/2025	Biên bản họp Ban chỉ đạo phương án sắp xếp, cơ cấu tổ chức lại Công ty và giải quyết chế độ, chính sách đối với lao động dôi dư của các đơn vị, phòng ban trong Công ty	100%
16	28/QĐ- SPLT (*)	20/03/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Gói thầu: Thiết kế, cung cấp hàng hóa và xây lắp dây chuyền sản xuất SOP công suất 20.000tấn/năm (EPC).	100%
17	36/NQ-SPLT (*)	09/04/2025	Chấp thuận phương án xử lý đối với dây chuyền sản xuất lân nung chảy công suất 300.000tấn/năm	100%
18	39/QĐ-SPLT (*)	10/04/2025	Cử lại ông Nguyễn Mạnh Thắng - Sinh ngày 17/02/1966 - Trình độ: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, hiện đang là Phó phòng Phụ trách phòng Cơ điện - Đầu tư Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Công ty Supe) làm người đại diện phần vốn của Công ty Supe tại Công ty Cổ phần Bao bì và Thương mại Lâm Thao (Công ty Bao bì) (đại diện 20% Vốn điều lệ của Công ty Bao bì)	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	40/QĐ-SPLT (*)	10/04/2025	Cử lại ông Quán Việt Bính - Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1966 - Trình độ: Thạc sỹ hóa vô cơ; Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Công ty Supe) làm Người đại diện phần vốn của Công ty Supe tại Công ty CP Bao bì và Thương Mại Lâm Thao (Công ty Bao bì) (đại diện 10% vốn điều lệ Công ty Bao bì)	100%
20	43/NQ-SPLT (*)	18/04/2025	Nhất trí giới thiệu, đề cử bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Phó ban Tài chính Kế toán Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tham gia danh sách bầu Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội cổ đông thường niên của Công ty năm 2025	100%
21	44/NQ-SPLT (*)	18/04/2025	Nhất trí giới thiệu, đề cử 02 ứng viên có tên dưới đây tham gia danh sách bầu vào Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: 1. Ông Đỗ Văn Tạo - Sinh ngày 21/08/1971. - Trình độ chuyên môn đào tạo: Cử nhân kinh tế - Chức vụ, đơn vị đang công tác: Trưởng Ban kiểm soát Công ty. 2. Ông Lê Vinh Quang - Sinh ngày 23/01/1977. - Trình độ chuyên môn đào tạo: Kỹ sư điều khiển học kỹ thuật, Thạc sỹ quản lý kinh tế. - Vị trí, đơn vị đang công tác: Chuyên viên phòng Kế hoạch - Vật tư.	100%
22	56/QĐ- SPLT (*)	21/04/2025	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Dự án: Đầu tư cải tạo Tháp hấp thụ 1, Dây chuyền Axít 2 – Xí nghiệp Axít.	100%
23	57/NQ-SPLT (*)	21/04/2025	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Dự án: Cải tạo Hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền Axít số 1 – Xí nghiệp Axít.	100%
24	58/QĐ-SPLT (*)	21/04/2025	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành. Dự án: Xây dựng và cải tạo hệ thống cung cấp nước sản xuất và xử lý nước thải 1900m ³ /h.	100%
25	59/NQ-SPLT	21/04/2025	Phiên họp HĐQT, nhiệm kỳ 2020-2025.	100%
26	61/NQ-SPLT (*)	06/05/2025	Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại có thời hạn ông Phạm Thanh Tùng giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
27	65/NQ-SPLT (*)	02/06/2025	Thông qua chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024, tỷ lệ 12% và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
28	66/NQ-SPLT (*)	10/06/2025	Chấp thuận phương án xử lý dầu FO thu hồi sau sản xuất	100%
29	67/NQ-SPLT (*)	13/06/2025	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	100%
30	68/NQ-SPLT (*)	17/06/2025	Thông nhất bổ nhiệm lại có thời hạn ông Phạm Thanh Tùng - Sinh ngày 31 tháng 8 năm 1973 - Trình độ chuyên môn đào tạo: Kỹ sư Kinh tế hóa chất, Thạc sỹ quản trị kinh doanh, hiện đang là Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 19 tháng 06 năm 2025	100%
31	72/NQ-SPLT (*)	17-6-2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại có thời hạn ông Phạm Thanh Tùng tiếp tục giữ chức vụ TGD Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
32	73/NQ-SPLT (*)	01-7-2025	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương thực hiện "Phương án bố trí sắp xếp lại hệ thống thí nghiệm của Công ty".	100%
33	75/QĐ-SPLT (*)	14-7-2025	Quyết định thành lập Ban điều hành và phân công nhiệm vụ quyền hạn các vị trí công việc của Ban ĐH Dự án đầu tư XD dây chuyền SX SOP công suất 20.000 tấn/năm	100%
34	79/BB+NQ	21-7-2025	Biên bản họp HĐQT +Nghị quyết họp HĐQT ngày 21/7/2025	100%
35	80/QĐ-SPLT	21-7-2025	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Ban chỉ đạo công tác tổ chức lại sản xuất, rà soát sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức. Tinh giảm lao động, cơ chế chính sách đối với NLĐ dôi dư (nếu có) tại XN NPK Hải Dương	100%
36	81/QĐ-SPLT	21-7-2025	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (QĐ số 72 ngày 30/8/2023 của HĐQT Công ty)	100%
37	82/NQ-SPLT (*)	30-7-2025	Nghị quyết về thông qua việc bổ nhiệm có thời hạn ông Hà Văn Thắng giữ chức vụ Giám đốc XN Supe 2 từ ngày 01/8/2025	100%
38	83/NQ-SPLT (*)	01-8-2025	Nghị quyết của HĐQT về nhất trí chủ trương bổ sung và thực hiện quy trình bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
39	88/NQ-HĐQT	06-8-2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 06/8/2025	100%
40	89/QĐ-SPLT	07-8-2025	Quyết định của HĐQT về việc tổ chức lại sản xuất rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức tinh giảm lao động cơ chế chính sách. Đối với lao động dôi dư, phương án xử lý tài sản, đ/c thiết bị, công cụ, dụng cụ, c/s v/c nguyên nhiên vật liệu... tại XN NPK Hải Dương	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
41	90/QĐ-SPLT (*)	14-8-2025	Xử lý TSCĐ thuộc dây chuyền Lân nung chảy	100%
42	91/QĐ-SPLT (*)	15-8-2025	Quyết định cử đoàn cán bộ đi công tác tại Tây Tạng - Trung Quốc từ ngày 15/9 đến ngày 22/9/2025	100%
43	92/QĐ-SPLT (*)	15-8-2025	Quyết định cử cán bộ đi công tác tại Liên Bang Nga+CH Belarus từ ngày 20/8 đến ngày 29/8/2025	100%
44	93/QĐ-SPLT (*)	22-8-2025	QĐ về việc thanh lý tài sản	100%
45	94/QĐ-SPLT (*)	22-8-2025	QĐ về việc thanh lý tài sản cố định	100%
46	95/QĐ-SPLT (*)	26-8-2025	QĐ về việc cử đoàn cán bộ đi công tác Dubai (UAE) từ ngày 10/10/2025 đến ngày 15/10/2025	100%
47	96/QĐ-SPLT (*)	29-8-2025	Quyết định về việc đồng ý chủ trương bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
48	97/QĐ-SPLT (*)	24-9-2025	Quyết định phê duyệt điều chỉnh KH CP sửa chữa TSCĐ của Công ty năm 2025	100%
49	98/NQ-SPLT (*)	29-9-2025	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
50	101/NQ-SPLT	02-10-2025	Nghị quyết về việc công tác kỷ luật cán bộ và công tác giao nhiệm vụ, điều động cán bộ (XN NPK3, XN Axít)	100%
51	102/NQ-SPLT	02-10-2025	Nghị quyết về việc công tác bổ nhiệm lại, bổ nhiệm cán bộ	100%
52	105/NQ-SPLT (*)	13-10-2025	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương triển khai quy hoạch bổ nhiệm lại cán bộ	100%
53	106/QĐ-SPLT (*)	14-10-2025	Quyết định phê duyệt dự án "Sửa chữa trực cấp nước chữa cháy"	100%
54	107/QĐ-SPLT (*)	16-10-2025	Quyết định phê duyệt dự án "Cải tạo HT xử lý khí thải Dây chuyền Axít 2 - XN Axít"	100%
55	108/QĐ-SPLT (*)	16-10-2025	Quyết định phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu dự án "Sửa chữa trực cấp nước chữa cháy"	100%
56	109/QĐ-SPLT (*)	24-10-2025	Quyết định phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu dự án "Cải tạo HT xử lý khí thải Dây chuyền Axít 2 - XN Axít"	100%
57	112/NQ-SPLT	31-10-2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 31/10/2025	100%
58	113/QĐ-SPLT	31-10-2025	Quyết định về việc thanh lý TSCĐ	100%
59	114/QĐ-SPLT	31-10-2025	Quyết định về việc thanh lý TSCĐ	100%
60	115/NQ-SPLT	31-10-2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT (thành lập Xí nghiệp Kali Sunphát)	100%
61	116/QĐ-SPLT (*)	19-11-2025	Quyết định về việc dừng triển khai công tác chuẩn bị đầu tư. Dự án "Bồn chứa Gas"	100%
62	117/QĐ-SPLT (*)	19-11-2025	QĐ về việc cử cán bộ đi công tác ngắn hạn tại Trung Quốc từ ngày 02/12/2025 đến ngày 07/12/2025	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
63	120/NQ-SPLT	27-11-2025	Nghị quyết họp HĐQT ngày 27/11/2025	100%
64	123/NQ-SPLT	28-11-2025	Nghị quyết về thông qua nội dung bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty; bổ nhiệm chức vụ mới 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
65	125/NQ-SPLT	28-11-2025	QĐ thành lập Văn phòng Công ty trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Công ty hiện nay và phòng TCLĐ hiện nay kể từ ngày 01/12/2025	100%
66	126/QĐ-SPLT	28-11-2025	Quyết định bổ nhiệm lại có thời hạn ông Lê Hồng Thăng giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 09/12/2025	100%
67	128/QĐ-SPLT	28-11-2025	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Đức Mạnh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 28/12/2025	100%
68	129/NQ-SPLT (*)	11-12-2025	Nghị quyết tổ chức lại Phòng QLCL thuộc Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
69	130/QĐ-SPLT (*)	11-12-2025	Quyết định tổ chức lại Phòng QLCL thuộc Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	100%
70	131/QĐ-SPLT (*)	15-12-2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu: Gói thầu: Thi công xây dựng, lắp đặt hệ thống trực cấp nước PCCC; Dự án: Sửa chữa trực cấp nước chữa cháy	100%
71	132/QĐ-SPLT (*)	16-12-2025	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; Dự án: Xây dựng khu bán hàng và giới thiệu sản phẩm	100%
72	133/NQ-SPLT (*)	25-12-2025	Nghị quyết về việc thành lập Xí nghiệp Kali Sunphát	100%
73	134/QĐ-SPLT (*)	25-12-2025	Quyết định về việc thành lập Xí nghiệp Kali Sunphát	100%
74	135/QĐ-SPLT (*)	25-12-2025	Nghị quyết chủ trương triển khai thực hiện phương án tổ chức bữa ăn phụ cho toàn bộ CB, NLD Công ty	100%
75	136/NQ-SPLT (*)	29-12-2025	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan năm 2026	100%
76	137/NQ-SPLT (*)	30-12-2025	Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Điều 20, Điều 25 Quy chế chi tiêu nội bộ (tại Quyết định số 81/QĐ-SPLT ngày 21/7/2025 của Hội đồng quản trị Công ty)	100%
77	138/QĐ-SPLT (*)	30-12-2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Điều 20, Điều 25 Quy chế chi tiêu nội bộ (tại Quyết định số 81/QĐ-SPLT ngày 21/7/2025 của Hội đồng quản trị Công ty)	100%

Ghi chú: (*) là các Nghị quyết, Quyết định được xin ý kiến HĐQT bằng văn bản.

1.3. Các Tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Tổ Thư ký Công ty đã luôn thực hiện tốt công tác tham mưu giúp việc HĐQT trong việc tiếp nhận, xử lý các văn bản tài liệu, thông tin, trao đổi

giải quyết các công việc giữa HĐQT và Ban điều hành và giữa HĐQT với Ban kiểm soát và giữa các cá nhân, bộ phận, đơn vị chức năng liên quan ... đáp ứng kịp thời, chất lượng các yêu cầu nhiệm vụ.

Tổ Thư ký chuẩn bị đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung chương trình, tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 theo đúng chỉ đạo của lãnh đạo Công ty và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Là đầu mối kết nối với các bộ phận, phòng ban chức năng trong Công ty cùng phối hợp hoàn thành các nhiệm vụ được giao, Tổ Thư ký đã lập chương trình, kế hoạch tổ chức các cuộc họp HĐQT theo sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế của từng nội dung cuộc họp, kịp thời giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hay phát sinh mới của Công ty.

Tổ Thư ký thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt, hiệu quả trong công tác báo cáo quản trị và các báo cáo khác theo đúng quy định.

1.4. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty; Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

- Công tác đào tạo kiến thức về quản trị công ty luôn luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm tạo điều kiện hết mức. Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý đều được đào tạo, cập nhật thường xuyên về các kiến thức về quản trị Công ty.

- Thành viên HĐQT, Tổ Thư ký đã tham gia các buổi đào tạo, hướng dẫn về công bố thông tin, kịp thời cập nhật những kiến thức mới để hỗ trợ, phục vụ đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Cơ cấu của Ban Kiểm soát và kiểm soát viên

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	0%	
2	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	0%	
3	Ông Lê Vinh Quang <i>(Bầu giữ chức vụ thành viên BKS từ ngày 22/04/2025)</i>	Kiểm soát viên	0,00185%	
4	Ông Nguyễn Văn Thọ <i>(Thôi giữ chức vụ thành viên BKS từ ngày 22/04/2025)</i>	Kiểm soát viên	0,01226%	

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2025 của Ban Kiểm soát Công ty. Ban kiểm soát đã tổ chức họp, phân công nhiệm vụ và triển khai công việc liên quan đến việc lập và thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty, theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, đặc biệt là các dự án chuyển đổi xanh và phát triển dòng phân bón vi sinh.

Cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, các quy chế quyết định của Công ty do HĐQT ban hành. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty;

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, các Quyết định của Tổng Giám đốc trong lĩnh vực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty;

Kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công bố các thông tin theo quy định; Kiểm soát việc thực hiện kế

hoạch sản xuất kinh doanh quý và cả năm 2025; Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2025, giám sát việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Kiểm soát theo chuyên đề kế hoạch.

Trong quá trình tham gia kiểm tra, giám sát; Ban Kiểm soát đã đóng góp ý kiến cũng như kiến nghị tới HĐQT và Ban điều hành nhằm tránh rủi ro, giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

2.2.1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Khó khăn: Năm 2025, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn như: Tình hình chính trị trên thế giới biến động phức tạp, chiến tranh và các bất ổn trong quan hệ quốc tế, thiên tai bão lũ, nguồn cung quặng apatít thiếu và chất lượng suy giảm, ảnh hưởng từ biến động giá nguyên liệu lưu huỳnh và quặng Apatít cùng áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu,..

- Thuận lợi: Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương, của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và sự tin tưởng gắn bó của các bạn hàng. Cùng với đó Công ty đã chủ động đưa ra các giải pháp để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt.. Thực hiện công tác mua sắm vật tư nguyên vật liệu hợp lý. Chủ động và quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, đảm bảo an toàn tài sản cũng như cân đối được dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm. Đầu tư nghiên cứu sản xuất đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới. Công ty đã làm chủ công nghệ sản xuất phân bón vi sinh, tối ưu hóa được chi phí vận hành và duy trì được hệ thống khách hàng truyền thống ổn định ...Bằng nội lực của mình Công ty đã từng bước khắc phục những khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025.

2.2.2. Thẩm định báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025

+ *Kết quả thẩm định báo cáo tài chính 2025.*

Qua công tác thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán). Ban kiểm soát nhận thấy; Công ty đã tuân thủ đúng các quy định trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực

và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư số 53/2016TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2025:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Đồng	3.890.566.267.244
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	164.226.967.082
3	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	6,53
4	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu	%	11,15
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	%	4,38
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.310

2.3. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành

2.3.1. Hội đồng quản trị Công ty

HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các Quy chế, Quyết định phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, phù hợp với yêu cầu quản trị và quản lý của Công ty.

- Nghị quyết Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

- Thể thức, nội dung các cuộc họp và các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung đánh giá kết quả công tác năm 2025 như trong báo cáo của HĐQT.

2.3.2. Tổng giám đốc và Ban Điều hành

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện công tác điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- + Công tác sản xuất: Sản xuất ổn định, tuân thủ đúng quy trình, thực hiện theo định mức tiêu hao vật tư, nguyên vật liệu được phê duyệt, đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn và đạt tiêu chuẩn môi trường; dự trữ tồn kho ở mức hợp lý, bảo đảm đủ chân hàng tại kho của các nhà phân phối, cung cấp kịp thời cho mùa vụ sản xuất nông nghiệp.

- + Công tác bán hàng: Giữ vững được thị phần, làm tốt công tác quảng bá sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phối hợp với khách hàng rà soát đánh giá thị phần và kết quả thực hiện tiêu thụ theo vùng được phân công. Thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ đến hạn, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- + Công tác duy tu và sửa chữa thiết bị: Triển khai việc cải tạo, sửa chữa hệ

thống thu gom và xử lý nước sản xuất, đầu tư trực cấp nước PCCC trong toàn Công ty. Thực hiện thường xuyên công tác duy tu và sửa chữa thiết bị, nhà xưởng đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định.

+ Công tác đầu tư xây dựng: Năm 2025 Công ty tiếp tục thực hiện các dự án được chuyển tiếp từ năm 2024 và đầu tư mới năm 2025;

Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Kali Sun phát (SOP) công suất 20.000 tấn/năm. Dự án cải tạo hồ tuần hoàn, dự án mua sắm bồn chứa Gas. Dự án xử lý khí thải Dây chuyền a xít - Xí nghiệp A xít...

Hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng khu bán hàng và giới thiệu sản phẩm. Dự án mua sắm 02 xe con, xe cứu thương, xe cứu hoả...

Chuẩn bị cho công tác đầu tư dự án Toà nhà văn phòng Công ty. Dự án nhà ăn ca. Dự án sản xuất phen nhôm (PAC) công suất 10.000 tấn/năm. Dự án cải tạo công đoạn tiếp xúc các dây chuyền a xít - Xí nghiệp a xít. Dự án đầu tư đổi mới công nghệ, cải tạo dây chuyền sản xuất supe lân thích ứng với nguyên liệu quặng apatít. Dự án Xây dựng nhà kho chứa nguyên liệu và sản phẩm số 2 tại Công ty... Quyết toán các dự án hoàn thành trong kỳ theo đúng quy định.

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh trong năm 2025, cụ thể:

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (triệu đ)	Năm 2024 (triệu đ)	Tăng giảm	
				Số tiền (triệu đ)	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	3.890.566	3.599.953	290.613	8,07
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	37.317	31.694	5.623	17,74
3	Chi phí hoạt động tài chính	31.741	17.637	14.104	79,96
4	Chi phí bán hàng	179.128	186.515	-7.387	-3,96
5	Chi phí quản lý DN	234.780	246.560	-11.780	-4,77
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	207.467	216.185	-8.718	-4,03
7	Chi phí thuế TNDN	43.240	47.511	-4.271	-8,98
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	164.226	168.674	-4.448	-2,63

Như vậy qua số liệu của các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho thấy, trong năm 2025 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, ban Lãnh đạo Công ty đã điều hành rất tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

2.4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành

Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ, trao đổi và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền trong các cuộc họp.

Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định, quyết định của Ban Tổng Giám đốc và luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các đơn vị, phòng ban chức năng trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

2.5. Ý kiến của các cổ đông

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh nào của các Cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.6. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị

2.6.1 Nhận xét:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty Ban kiểm soát đánh giá như sau:

Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

+ Giá trị sản xuất công nghiệp đạt là: 3.925 tỷ đồng bằng 103,3% so với kế hoạch năm tương ứng với mức tăng 16,1% so với năm 2024.

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2025 là: 3.891 tỷ đồng bằng 109,8% so với kế hoạch năm tương ứng mức tăng 8,1% so với năm 2024.

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính tiếp tục đạt mức cao, năm 2025 là: 37,317 tỷ đồng tăng 5,623 tỷ đồng tương ứng mức tăng 17,7% so với năm 2024, chi phí

hoạt động tài chính là: 31,741 tỷ đồng tăng 14,104 tỷ đồng tương ứng mức tăng 79,9% so với năm 2024 (do nhu cầu sử dụng vốn tăng và lãi xuất vay tăng).

+ Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm so với năm 2024 lần lượt là 3,3% và 6,2%.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2025 là: 207 tỷ đồng bằng 100,9% so với kế hoạch năm, giảm 4,1% so với năm 2024.

Các công tác khác của Công ty:

+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông và hội nghị đại biểu người lao động Công ty năm 2025.

+ Tổ chức sắp xếp lại lao động của Công ty theo hướng tinh giảm, hiệu lực và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty

+ Nhiều các hoạt động khác được duy trì như thể thao văn hóa,.. đã là nguồn động lực tích cực động viên khuyến khích người lao động hoàn thành tốt các nhiệm vụ lao động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định hiện hành áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

2.6.2 Kiến nghị:

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục đôn đốc việc thu hồi nợ xấu (tồn tại từ trước).
- Tiếp tục tăng cường các giải pháp quản lý đảm bảo an toàn trong sản xuất và môi trường.
- Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thực hiện các Dự án theo kế hoạch được phê

duyet như: Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất SOP 20.000 tấn/năm, dự án nhà ăn ca và dự án nhà văn phòng... thực hiện quyết toán hoàn thành theo đúng quy định đối với các dự án đã thực hiện xong.

- Tăng cường kiểm soát nội bộ tại các đại lý bán hàng để đảm bảo thu hồi công nợ đúng hạn.

3. Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ thư ký

3.1. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ thư ký:

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty; Tổ thư ký năm 2025

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm (đồng)
I	Hội đồng Quản trị			408.000.000
1	Ông Khúc Ngọc Giảng (Bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 22/4/2025)	Chủ tịch HĐQT	8.000.000	66.133.334
2	Ông Nguyễn Quốc Anh (Thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ 22/4/2025- hết nhiệm kỳ)		8.000.000	29.866.666
3	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên	6.500.000	78.000.000
4	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	6.500.000	78.000.000
5	Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên	6.500.000	78.000.000
6	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên	6.500.000	78.000.000
II	Ban Kiểm soát			876.964.533
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	Trả lương chuyên trách	744.964.533
2	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	5.500.000	66.000.000

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm (đồng)
3	Ông Lê Vinh Quang (Bầu giữ chức vụ thành viên BKS từ ngày 22/04/2025)	Kiểm soát viên	5.500.000	45.466.667
4	Ông Nguyễn Văn Thọ (Thôi giữ chức vụ thành viên BKS từ ngày 22/04/2025)	Kiểm soát viên	5.500.000	20.533.333
III	Thư ký Công ty			108.000.000
1	Ông Nguyễn Việt Hưng	Tổ trưởng Tổ thư ký, Người phụ trách quản trị Công ty	5.000.000	60.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên	4.000.000	48.000.000
	TỔNG CỘNG			1.392.964.533

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao luôn thực hiện nghiêm túc và chấp hành đầy đủ, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Công ty không có các vi phạm liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

1. Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình

lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán: được công bố thông tin ngày 26/02/2026, đăng tải tại địa chỉ website: <https://supelamthao.vn/>

Phú Thọ, ngày 16 tháng 3 năm 2026

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: VT, TTK.



Phạm Thanh Tùng